

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NGẠN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Số: 11/2021/QĐST-HNGĐ

Lục Ngạn, ngày 27 tháng 01 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2021/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2021, giữa:

* Nguyên đơn: Chị Tô Thị Đ - Sinh năm 1994.

* Bị đơn: Anh Chu Văn T - Sinh năm 1991.

Đều trú tại: Tổ dân phố H, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Tô Thị Đ và anh Chu Văn T.

2. Sự thoả thuận các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Tô Thị Đ và anh Chu Văn T đều thoả thuận thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Tô Thị Đ và anh Chu Văn T thoả thuận:

Anh Chu Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai con chung là Chu Văn T1, sinh ngày 22/9/2014 và Chu Tiến M, sinh ngày 14/3/2017. Chị Đ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh T là 2.000.000 đồng/01 tháng/01 con kể từ tháng 02/2021 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn chị Đ có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Tô Thị Đ và anh Chu Văn T cùng xác định vợ chồng không có tài sản chung, có liên quan vay nợ chung nhưng cùng đề nghị tự thoả thuận nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

*** Án phí:** Áp dụng Điều 147 Bộ luật TTDS, Điều 24, Điều 26; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Tô Thị Đ phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Xác nhận chị Đ đã nộp đủ 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số **AA/2019/0001779** ngày 13/01/2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Lục Ngạn;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS Lục Ngạn;
- Các đ- ơng sự;
- UBND xã N;
- L- u h/s.

THẨM PHÁN

Lương Thị Ngọc Hà